TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **09**/2021/HS-ST
Ngày 23 - 02 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lâm Thị Nguyệt Hồ

2. Ông Lê Tuấn Kiệt

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Chi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa***: Ông Huỳnh Văn Ngộ - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng K**, (tên gọi khác: Cô N), sinh năm 1999 tại Bạc Liêu; nơi cư trú: Ấp A, xã Tân Phong, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1978 và bà Đặng Bích P, sinh năm 1978; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 26/11/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành án xong ngày 22/4/2020, thuộc trường hợp được coi là không có án tích; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 06/11/2020 đến ngày 09/11/2020 bị khởi tố bị can và tạm giam đến nay, (có mặt).

Bị hại: Anh Lê Nhật D, sinh năm 1996; địa chỉ: Số A đường C, khóm Đ, phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Giang Văn T, sinh năm 1974; địa chỉ: Số A, khóm B, phường C, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 06/11/2020, bị cáo Nguyễn Hoàng K đi vào trong hẻm 20, đường V, khóm B, phường 3, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tìm tài sản lấy trộm. Khi bị cáo đến trước nhà số 133A thì thấy 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, màu đỏ - đen - trắng, biển kiểm soát 95D2-448.74

của anh Lê Nhật D không có ai trông coi nên bị cáo dẫn xe ra đường V rồi mở khóa xe điều khiển đi tiêu thụ. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, bị cáo K đến cửa hàng game bắn cá 767 thuộc khóm A, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu cầm cố xe biển kiểm soát 59D2-448.74 cho ông Giang Văn T được số tiền 2.700.000 đồng, số tiền này bị cáo K chơi game hết.

Anh Lê Nhật D sau khi phát hiện xe bị mất trộm đã trình báo với công an phường 3, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Cơ quan điều tra đã tiến hành bắt khẩn cấp đối với bị cáo Nguyễn Hoàng K và thu hồi xe mô tô biển kiểm soát 59D2-448.74.

Quá trình điều tra anh Duy xác định đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo K bồi thường thiệt hại. Ông Giang Văn T không yêu cầu bị cáo K trả lại 2.700.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 111/KL-HĐĐGTS ngày 06 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định: 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, màu đỏ - đen - trắng, biển kiểm soát 95D2-448.74 trị giá là 18.500.000 đồng.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản của cơ quan chuyên môn.

Cáo trạng số 06/CT-VKSTPBL ngày 14 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng K về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hoàng K. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng K (Cô N) mức án từ 09 tháng đến 12 (mười hai) tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*".

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không đặt ra yêu cầu nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Hoàng K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Hoàng K giữ nguyên các lời khai đã trình bày tại cơ quan điều tra, thống nhất với đề nghị truy tố, luận tội và không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình truy điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của

Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Về nội dung vụ án:

[1] Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định khoảng 00 giờ ngày 06/11/2020 tại hẻm 20 đường V, khóm B, phường 3, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Nguyễn Hoàng K có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, màu đỏ - đen - trắng, biển kiểm soát 95D2-448.74 của anh Lê Nhật D. Theo kết luận định giá của cơ quan chuyên môn tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 18.500.000 đồng nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố là có căn cứ.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương; bị cáo là người đã thành niên, không bị hạn chế về tinh thần, thể chất có khả năng lao động tạo ra của cải vật chất phục vụ cho cuộc sống, bị cáo biết rõ hành vi trộm cắp tài sản của công dân bị pháp luật ngăn cấm nhưng vì mục đích vụ lợi bị cáo bất chấp; thể hiện sự xem thường pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm, có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

Về nhân thân, tại bản án số 46/2019/HSST ngày 26/11/2019, Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng K 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tuy bị cáo chưa chấp hành xong bản án nhưng tại thời điểm phạm tội bị Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai xét xử bị cáo ở độ tuổi từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi nên thuộc trường hợp được coi là không có án tích theo điểm b khoản 1 Điều 107 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo khi lượng hình.

Đối với ông Giang Văn T khi nhận cầm cố xe mô tô 59D2-448.74 không biết là tài sản do bị cáo Nguyễn Hoàng K phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không đề nghị xử lý là phù hợp.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Lê Nhật D đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường thiệt hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Giang Văn T không đặt ra yêu cầu đối với số tiền 2.700.000 đồng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm b khoản 1 Điều 107 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng K (tên gọi khác: Cô N) phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng K (tên gọi khác: Cô N) 09 (chín) tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*".

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, ngày 06/11/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết do bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng)*.

Bản án hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Hoàng K, ông Giang Văn T có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Lê Nhật D vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- CQ Điều tra CA TP Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS TP Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ CA TP Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu.

Lâm Thị Tuyết Anh